

**GIỚI HẠN NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
DÀNH CHO CÁC VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024 HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

I. THÔNG TIN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

- Hình thức thi: Thi viết.
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- Thời gian thi: 180 phút; Thang điểm: 100 điểm.
- Cấu trúc:
 - + Câu 1: Kiến thức chung (dùng chung cho các vị trí - 30 điểm);
 - + Câu 2: Kiến thức chuyên ngành (40 điểm);
 - + Câu 3: Kiến thức ứng với vị trí tuyển dụng (30 điểm);

II. GIỚI HẠN ÔN TẬP

1. Giới hạn dùng chung cho tất cả các đối tượng tuyển dụng

- Văn bản Hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/20219 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Viên chức năm 2010 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 năm 2019.

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.

- Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.

- Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Quyết định 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

2. Giới hạn cho từng vị trí tuyển dụng

2.1. Giáo viên mầm non hạng III

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non.

- **Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT** ngày 13/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư về Chương trình Giáo dục mầm non.

- **Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT** ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- **Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT** ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- **Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT** ngày 14/04/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- **Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT** ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

- **Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT** ngày 30/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

- **Kiến thức, phương pháp dạy học ở bậc mầm non, các tình huống và nghiệp vụ sư phạm (thí sinh tự tìm hiểu).**

2.2. Giáo viên tiểu học hạng III (dạy môn chung, dạy Anh văn)

- **Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT** ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- **Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT** ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông, cụ thể các nội dung:

+ Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể: Quan điểm xây dựng Chương trình giáo dục phổ thông (Mục I); Mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông (Mục II); Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực (Mục III); Định hướng phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục (Mục VI); Giải thích Chương trình (Mục IX): 2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh (nội dung cấp tiểu học); 3. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh (nội dung cấp tiểu học); 4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của học sinh.

+ Chương trình Giáo dục phổ thông cụ thể cho từng môn học:

(1) Đối với giáo viên tiểu học dạy môn chung: Chương trình Giáo dục môn Toán và môn Ngữ văn (các nội dung quy định chung và các nội dung liên quan đến cấp tiểu học).

(2) Đối với giáo viên tiểu học dạy Tiếng Anh: Chương trình Giáo dục phổ thông: Làm quen Tiếng Anh Lớp 1 và Lớp 2; Chương trình Giáo dục môn Tiếng Anh (các nội dung quy định chung và các nội dung liên quan đến cấp tiểu học).

- **Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- **Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2020** của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

- **Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/04/2023** của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- **Kiến thức, phương pháp dạy học, đánh giá ở cấp tiểu học, các tình huống và nghiệp vụ sư phạm (thí sinh tự tìm hiểu).**

2.3. Giáo viên THCS hạng III (toán, giáo dục công dân)

- **Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020** của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- **Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông, cụ thể các nội dung:

+ Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể: Quan điểm xây dựng Chương trình giáo dục phổ thông (Mục I); Mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông (Mục II); Yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực (Mục III); Định hướng phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục (Mục VI); Giải thích Chương trình (Mục IX): 2. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu của học sinh (nội dung cấp THCS); 3. Yêu cầu cần đạt về năng lực chung của học sinh (nội dung cấp THCS); 4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của học sinh.

+ Chương trình Giáo dục phổ thông cụ thể cho từng môn học:

(1) Đối với giáo viên THCS dạy môn Toán: Chương trình Giáo dục môn Toán (các nội dung quy định chung và các nội dung liên quan đến cấp THCS).

(2) Đối với giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân: Chương trình Giáo dục môn Giáo dục công dân (các nội dung quy định chung và các nội dung liên quan đến cấp THCS).

- **Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021** của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- **Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021** của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.

- **Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020** của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Phụ lục IV – Khung kế hoạch bài dạy).

- **Kiến thức, phương pháp dạy học, đánh giá ở cấp trung học cơ sở, các tình huống và nghiệp vụ sư phạm (thí sinh tự tìm hiểu).**

2.4. Nhân viên kế toán trường học

- **Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015**, cụ thể:

+ Những quy định chung (Chương I): Điều 4, 8, 9, 18.

+ Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp (Chương II): Điều 32.

- **Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015**, cụ thể nội dung:

+ Những quy định chung (Chương I): Điều 4, 5, 6, 13.

+ Chứng từ kế toán (Chương II): Điều 16, 17, 18, 19, 21.

+ Tổ chức bộ máy kế toán và người làm kế toán (Chương III): Điều 51, 52.

- **Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016** của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, cụ thể nội dung: Lập dự toán ngân sách nhà nước (Chương III): Điều 23, 28, 29.

- **Nghị định 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016** của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật kế toán, cụ thể các nội dung: Mục 1 thuộc Chương II.

- **Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016** của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày

21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, cụ thể nội dung:

+ Chấp hành ngân sách nhà nước (Chương IV): Điều 13, 18.

+ Kế toán, kiểm toán và quyết toán ngân sách nhà nước (Chương V): Điều 26, 27.

- **Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017** của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, cụ thể nội dung: Quy định cụ thể (Chương II): Điều 4.

- **Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024** của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- **Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024** của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể nội dung: Điều 3, Điều 4.

- **Các tình huống và nghiệp vụ chuyên môn (thí sinh tự tìm hiểu).**

LƯU Ý CHUNG CHO CÁC VỊ TRÍ

Ngoài những nội dung hướng dẫn, thí sinh dự thi cần tự tìm hiểu các kiến thức chuyên môn, các quy định của pháp luật và kinh nghiệm thực tiễn có liên quan đến vị trí ứng tuyển.